

Số: 71/BC -UBND

Nga Sơn, ngày 3 tháng 4 năm 2015

BÁO CÁO

Kết quả đóng góp ý kiến của Nhân dân đối với dự thảo Bộ luật dân sự (sửa đổi)

Thực hiện Quyết định số 01/QĐ-TTg ngày 02 tháng 01 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch của Chính phủ về việc tổ chức lấy ý kiến Nhân dân đối với dự thảo Bộ luật dân sự (sửa đổi); Kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 26/01/2015 của UBND tỉnh Thanh Hóa về tổ chức lấy ý kiến Nhân dân đối với dự thảo Bộ luật dân sự (sửa đổi); Sau một thời gian triển khai lấy ý kiến góp ý của Nhân dân trên địa bàn huyện, UBND huyện Nga Sơn báo cáo tổng hợp ý kiến tham gia góp ý đối với dự thảo Bộ luật dân sự (sửa đổi) như sau:

I. TÌNH HÌNH TỔ CHỨC LẤY Ý KIẾN ĐỐI VỚI DỰ THẢO BỘ LUẬT DÂN SỰ (SỬA ĐỔI)

Sau khi nhận được kế hoạch tổ chức lấy ý kiến Nhân dân đối với dự thảo Bộ luật dân sự (sửa đổi) của UBND tỉnh Thanh Hóa, UBND huyện Nga Sơn đã lập kế hoạch thực hiện việc tổ chức lấy ý kiến tới toàn thể nhân dân trong huyện thông qua các hình thức như: Góp ý trực tiếp, bằng văn bản; Tổ chức hội nghị, tọa đàm; Ý kiến tham gia thông qua chuyên mục góp ý văn bản về dự thảo Bộ luật dân sự (sửa đổi) trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, Trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp. Trong đó, UBND huyện chỉ đạo UBND các xã, thị trấn phải cử thư ký ghi biên bản các hội nghị để tổng hợp các ý kiến đóng góp của nhân dân. Thời gian lấy ý kiến từ ngày 17/3/2015 đến hết ngày 24/3/2015.

Đối tượng được lấy ý kiến là cán bộ, công chức, viên chức và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn huyện.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG ĐỐI VỚI DỰ THẢO BỘ LUẬT DÂN SỰ (SỬA ĐỔI)

Bộ luật dân sự năm 2005 được Quốc hội khóa XI thông qua ngày 14 tháng 6 năm 2005 trên cơ sở kế thừa truyền thống của pháp luật dân sự Việt Nam, phát huy thành tựu của Bộ luật dân sự năm 1995 và kinh nghiệm gần 20 năm đổi mới, xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Sau hơn 9 năm thi hành, Bộ luật dân sự cơ bản đã có tác động tích cực đến sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước cũng như đối với việc hoàn thiện hệ thống pháp luật điều chỉnh các quan hệ xã hội được hình thành trên cơ sở bình đẳng, tự do ý chí, độc lập về tài sản và tự chịu trách nhiệm của chủ thể trong quan hệ dân sự.

Tuy nhiên, bước sang giai đoạn phát triển mới của đất nước, trước yêu cầu thể chế hóa Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bộ

sung, phát triển năm 2011) và Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2011 - 2020 đã được thông qua tại Đại hội lần thứ XI của Đảng và đặc biệt là yêu cầu về cụ thể hóa các quy định của Hiến pháp 2013 liên quan đến bảo vệ quyền con người, quyền công dân và hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế, BLDS hiện hành đã bộc lộ một số hạn chế, bất cập sẽ ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả của BLDS nói riêng, pháp luật dân sự nói chung; gây cản trở cho sự phát triển của kinh tế - xã hội, của đất nước cũng như cho việc thực hiện, bảo vệ các quyền dân sự của các cá nhân, tổ chức, do đó cần phải được khắc phục càng sớm càng tốt.

1. Ưu điểm

Dự thảo Bộ luật dân sự (sửa đổi) được xây dựng công phu, cơ bản thể chế hóa đầy đủ, toàn diện các quan điểm, đường lối, chính sách của Đảng; cụ thể hóa các quy định về quyền sở hữu, quyền tự do kinh doanh, tăng cường các biện pháp bảo vệ quyền con người, quyền công dân trong các lĩnh vực của đời sống dân sự trong Hiến pháp 2013. Dự thảo cũng đã cơ bản đảm bảo sự kế thừa và phát triển các quy định của pháp luật dân sự cho phù hợp với thực tiễn cuộc sống, bảo vệ các giá trị văn hóa, tập quán, truyền thống đạo đức tốt đẹp của nước ta.

Dự thảo Bộ luật dân sự (sửa đổi), nội dung về thời hạn, thời hiệu so với quy định hiện hành đã có một sự đổi mới và có thể nói đó là một bước tiến dài trong hoạt động xây dựng pháp luật. Ngoài những quy định chung như Bộ luật dân sự hiện hành đã có, dự thảo quy định về thời hiệu thống nhất hơn.

2. Nhược điểm

Bên cạnh những ưu điểm, dự thảo Bộ luật dân sự sửa đổi còn một số nhược điểm như: Nhiều quy định còn chung chung chưa rõ ràng (quy định về quyền sở hữu cần được cụ thể hơn); Cần có thêm quy định nhằm bảo vệ quyền lợi của bên ngay tình trong giao dịch dân sự...

III. Ý KIẾN CỤ THỂ VỀ NỘI DUNG CỦA DỰ THẢO BỘ LUẬT DÂN SỰ (SỬA ĐỔI)

1.1. Tham gia ý kiến vào toàn bộ dự thảo Bộ luật dân sự (sửa đổi)

Dự thảo Bộ luật dân sự đã được chuẩn bị công phu, cơ bản thể chế hóa đầy đủ, toàn diện các quan điểm, chủ trương của Đảng, Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội và Cương lĩnh xây dựng Đất nước; cụ thể hóa các quy định về quyền sở hữu, quyền tự do kinh doanh, tăng cường các biện pháp bảo vệ các quyền con người, quyền công dân trong các lĩnh vực của đời sống dân sự trong Hiến pháp 2013. Dự

thảo cũng đã cơ bản đảm bảo sự kế thừa và phát triển các quy định của pháp luật dân sự còn phù hợp với thực tiễn cuộc sống, bảo vệ các giá trị văn hóa, tập quán, truyền thống đạo đức tốt đẹp của nước ta. Luật có nhiều điểm đổi mới, tiến bộ như quy định về thời hiệu, xác lập quyền sở hữu đối với di sản thừa kế khi hết thời hiệu...

Tuy vậy, quy định trong dự thảo như nói trên còn chung chung chưa rõ ràng, cần quy định cụ thể và thêm một số nội dung như quy định về quyền sở hữu, thêm quy định nhằm bảo vệ quyền lợi của bên ngay tình trong giao dịch dân sự, quy định cụ thể về thời hạn để các bên thỏa thuận điều chỉnh lại hợp đồng...

1.2. Tham gia ý kiến về mười vấn đề trọng tâm

1.2.1. Về trách nhiệm của cơ quan có thẩm quyền trong việc bảo vệ quyền dân sự.

Đa phần ý kiến nhất trí với loại ý kiến thứ nhất

Bộ Luật Dân sự năm 2005 quy định nguyên tắc tất cả các quyền dân sự của cá nhân, pháp nhân, chủ thể khác được tôn trọng và được pháp luật bảo vệ. Tuy nhiên, thực tế một số quyền dân sự của cá nhân, pháp nhân, chủ thể khác chưa được pháp luật quy định. Do đó, khi bị xâm phạm các quyền dân sự mà chưa có quy định pháp luật điều chỉnh các chủ thể không thể yêu cầu tòa án nhân dân giải quyết do không có cơ sở pháp lý để Tòa án giải quyết.

Theo quy định tại dự thảo Bộ luật dân sự (sửa đổi) thì "Tòa án không được từ chối yêu cầu giải quyết vụ, việc dân sự vì lý do chưa có điều luật để áp dụng; trong trường hợp này, quy định tại Điều 11 và Điều 12 của Bộ luật này hoặc án lệ được áp dụng để xem xét, giải quyết".

Như vậy theo quy định này thì cá nhân, pháp nhân sẽ được bảo vệ quyền dân sự của mình một cách kịp thời và triệt để hơn ngay cả trong trường hợp tranh chấp dân sự đó chưa có quy định của pháp luật điều chỉnh. Bên cạnh đó, việc cho phép áp dụng án lệ cũng là nét mới tạo cơ chế giải quyết tranh chấp dân sự linh hoạt hơn, sát với sự biến động mau lẹ của các quan hệ dân sự trong đời sống xã hội. Mặt khác nó cũng giúp hạn chế được những tồn tại, vướng mắc trong tình trạng nợ đọng văn bản quy phạm pháp luật hiện nay. Đồng thời, đây cũng là cơ sở để triển khai thi hành hiến định tại Hiến pháp năm 2013 "Tòa án nhân dân có nhiệm vụ bảo vệ công lý, bảo vệ quyền con người, quyền công dân, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân."

Hiến pháp năm 2013 đã tạo cơ sở pháp lý quan trọng để giao cho Tòa án nhân dân có thẩm quyền giải quyết những loại vụ việc liên quan đến quyền con người, quyền của công dân. Còn dự thảo Bộ Luật dân sự sửa đổi đã tạo cơ sở pháp lý quan

trọng để Tòa án nhân dân có thể áp dụng để giải quyết những loại vụ việc liên quan đến quyền con người, quyền của công dân một cách triệt để nhất.

Việc quy định trách nhiệm của cơ quan có thẩm quyền trong việc bảo vệ quyền dân sự không chỉ góp phần bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, pháp nhân mà còn nâng cao trách nhiệm của Tòa án nhân dân trong việc bảo vệ quyền dân sự.

1.2.2. Về quyền nhân thân

Đa phần ý kiến nhất trí với loại ý kiến thứ nhất

Theo quy định của Bộ luật dân sự 2005 quyền nhân thân là quyền dân sự gắn liền với mỗi cá nhân, không thể chuyển giao cho người khác và bộ luật quy định có 26 quyền nhân thân như quyền được khai sinh, xác định dân tộc, quyền đối với họ, tên...

Dự thảo Bộ luật dân sự tiếp tục quy định các quyền nhân thân cụ thể (từ Điều 31 đến Điều 50), sửa đổi một số điều cho phù hợp với Hiến pháp như quyền được bảo đảm an toàn về đời sống riêng tư, bí mật cá nhân (thay cho quyền bí mật đời tư); quyền hiến, nhận mô, bộ phận cơ thể và hiến xác (thay cho quyền hiến bộ phận cơ thể; quyền hiến xác, bộ phận cơ thể sau khi chết; quyền nhận bộ phận cơ thể người) ... đồng thời, bổ sung một số quyền mới như: quyền lập hội, quyền tiếp cận thông tin, quyền sống... Ngoài ra, Điều 51 dự thảo quy định, các quyền nhân thân khác về dân sự đều được công nhận, tôn trọng, bảo vệ và bảo đảm theo Hiến pháp và pháp luật.

Đa số các ý kiến tham gia góp ý nhất trí với dự thảo quy định cần cụ thể hóa các quyền nhân thân được quy định trong Hiến pháp và điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên bởi các căn cứ như: các quy định của Hiến pháp mang tính khái quát cao, Bộ luật dân sự cần quy định cụ thể, chi tiết các quyền nhân thân đã được quy định trong Hiến pháp làm cơ sở cho các văn bản luật hoặc văn bản dưới luật khác quy định, bảo vệ các quyền nhân thân của cá nhân; việc quy định cụ thể các quyền nhân thân sẽ tạo điều kiện thuận lợi hơn cho việc áp dụng pháp luật trong thực tiễn; việc quy định cụ thể các quyền nhân thân trong Bộ luật dân sự là truyền thống của pháp luật dân sự Việt Nam.

1.2.3. Về chủ thể của quan hệ pháp luật dân sự

Đa phần ý kiến nhất trí với loại ý kiến thứ nhất

Qua một thời gian áp dụng các quy định của Bộ luật dân sự 2005 về hộ gia đình là chủ thể của quan hệ pháp luật dân sự đã làm nảy sinh quá nhiều bất cập, trong các văn bản pháp luật hiện hành chưa có quy định nào giải thích hay định nghĩa thế nào là hộ gia đình – với tư cách là một chủ thể độc lập trong quan hệ pháp luật dân sự dẫn đến có nhiều cách hiểu khác nhau về hộ gia đình.

Dự thảo Bộ luật dân sự (sửa đổi) đã không chính thức ghi nhận hộ gia đình là một chủ thể độc lập của quan hệ pháp luật dân sự sẽ làm giảm đi những khó khăn

cho các cơ quan công chứng, tòa án khi phải xác định hộ gia đình là gì, bao gồm các thành viên nào.

Điều 237 dự thảo ghi nhận sở hữu chung của hộ gia đình là sở hữu chung theo phần sẽ tạo ra cơ chế phù hợp cho các chủ thể khi xác lập các giao dịch liên quan đến tài sản chung của hộ gia đình. Tuy nhiên, bên cạnh đó, việc không quy định hộ gia đình là chủ thể của quan hệ pháp luật dân sự sẽ dẫn đến một số hệ lụy như: phải rà soát, sửa đổi rất nhiều văn bản quy phạm pháp luật có quy định về hộ gia đình; nhiều quan hệ pháp luật hiện hành do hộ gia đình thực hiện vẫn đang được pháp luật thừa nhận và bảo vệ cũng như nhiều thủ tục hành chính, giấy tờ pháp lý liên quan đến hộ gia đình sẽ tiếp tục xử lý như thế nào, theo lộ trình nào cho hợp lý để đảm bảo quyền, nghĩa vụ của hộ gia đình cũng như các thành viên của hộ gia đình trong các giao dịch đã thực hiện, đồng thời vẫn cần bảo đảm sự ổn định của các giao dịch dân sự.

Vì vậy, nhiều ý kiến góp ý cho rằng, trước tiên cần hoàn thiện các điểm còn bất cập của quy định về Hộ gia đình tại Bộ luật dân sự năm 2005 và chỉ nên giới hạn các giao dịch của Hộ gia đình liên quan đến tài sản chung là quyền sử dụng đất; sau đó thì không nên ghi nhận đây là một chủ thể của quan hệ pháp luật dân sự vì đặc tính thiếu ổn định và bền vững của Hộ gia đình cũng như khó xây dựng các quy định về tổ hợp tác trong Bộ luật dân sự 2005 còn chưa cụ thể về thời điểm thành lập, cơ chế công khai tổ viên, người đại diện và tài sản của tổ hợp tác, trách nhiệm dân sự khi tổ hợp tác tham gia giao dịch hoặc thực hiện các nghĩa vụ ngoài hợp đồng...

Đa số các ý kiến đóng góp là không ghi nhận tổ hợp tác là chủ thể của quan hệ pháp luật dân sự bởi ý nghĩa của chúng mang lại không nhiều và không thiết thực. Nếu đáp ứng được các điều kiện của pháp nhân thì các thể nhân sẽ hoạt động kinh doanh dưới hình thức pháp nhân, còn nếu không đủ điều kiện thì chỉ cần áp dụng các quy định về hợp đồng hợp tác kinh doanh đã đủ điều chỉnh loại quan hệ này mà không cần thiết phải coi đó là một chủ thể độc lập của quan hệ pháp luật dân sự.

1.2.4. Về hậu quả pháp lý của giao dịch dân sự không tuân thủ quy định về hình thức

Đa phần ý kiến nhất trí với loại ý kiến thứ hai

Quy định giao dịch dân sự không tuân thủ quy định về hình thức đã góp phần bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của các chủ thể xác lập quan hệ hợp đồng cũng như quyền, lợi ích hợp pháp của người thứ ba; góp phần bảo đảm sự ổn định của quan hệ thị trường, đồng thời vẫn đảm bảo được tính nghiêm minh của pháp luật.

Tuy nhiên, thực tế hiện nay xảy ra trường hợp các giao dịch dân sự không tuân thủ về hình thức khi Tòa án, cơ quan nhà nước có thẩm quyền khác quyết định buộc các bên thực hiện quy định về hình thức của giao dịch trong một thời hạn nhất định, thì một bên chủ thể giao dịch dân sự vì lợi ích riêng của mình cố tình không thực

hiện để giao dịch đó bị vô hiệu. Điều này sẽ ảnh hưởng trực tiếp tới quyền, lợi ích chính đáng của chủ thể còn lại trong giao dịch. Nếu quy định như tại điểm b khoản 1 Điều 145 dự thảo Bộ luật dân sự (sửa đổi) sẽ không giải quyết được những trường hợp này. Bên cạnh đó, việc sử dụng thuật ngữ “*cho phép*” chưa đảm bảo được tính bắt buộc khi phải thực hiện các quy định về hình thức theo quy định pháp luật trong các trường hợp giao dịch dân sự không tuân thủ về hình thức tại điểm này. Do đó, tại điểm này nên thay thuật ngữ này bằng cụm từ “*buộc các bên*” để tăng tính nghiêm minh của pháp luật. Đồng thời, cũng cần bổ sung thêm quy định về trách nhiệm bồi thường thiệt hại thực tế và chính đáng do giao dịch bị vô hiệu do lỗi cố ý chủ thể không thực hiện các quy định về hình thức để giao dịch bị vô hiệu. Có như vậy, quy định này mới đảm bảo được quyền lợi chính đáng cho các bên tham gia giao dịch.

1.2.5. Về bảo vệ người thứ ba ngay tình trong trường hợp giao dịch dân sự bị vô hiệu

Đa phần ý kiến nhất trí với loại ý kiến thứ nhất

Dự thảo Bộ luật dân sự sửa đổi quy định: “Trường hợp đối tượng của giao dịch dân sự là tài sản phải đăng ký quyền sở hữu mà tài sản đó đã được đăng ký tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền, sau đó được chuyển giao bằng một giao dịch khác cho người thứ ba và người này căn cứ vào việc đăng ký đó mà xác lập, thực hiện giao dịch thì giao dịch đó không bị vô hiệu, trừ trường hợp người thứ ba biết hoặc phải biết tài sản là đối tượng của giao dịch đã bị chiếm đoạt bất hợp pháp hoặc ngoài ý chí của chủ sở hữu...”.

Quy định như dự thảo sẽ bảo đảm tốt hơn, công bằng hơn quyền lợi hợp pháp của người thiện chí, ngay tình trong giao dịch dân sự.

Việc bảo vệ người thứ ba ngay tình khi tài sản đã được đăng ký tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền phù hợp với nguyên tắc đăng ký bất động sản (và động sản thuộc diện phải đăng ký) hiện nay, bảo đảm sự ổn định trong các quan hệ dân sự. Nó còn thay đổi nhận thức của người dân đối với thủ tục đăng ký tài sản, nâng cao tinh thần trách nhiệm của cán bộ làm công tác đăng ký tài sản. Quy định như dự thảo sẽ giúp cơ quan nhà nước có thẩm quyền về đăng ký tài sản có trách nhiệm hơn trong khi thực hiện nhiệm vụ của mình.

1.2.6. Về hình thức sở hữu

Đa phần ý kiến nhất trí với loại ý kiến thứ nhất

Hình thức sở hữu quy định trong dự thảo liên quan tới việc xác định chủ thể tác động lên một quyền nào đó. Nhà nước cũng là một chủ thể độc lập, ngoài sở hữu Nhà nước còn có các hình thức sở hữu riêng khác như sở hữu cá nhân của các công ty, doanh nghiệp; sở hữu chung như sở hữu chung của vợ chồng, sở hữu chung theo

phần, sở hữu chung hỗn hợp... dự thảo Bộ luật đưa ra 3 hình thức sở hữu là đúng và phù hợp với điều kiện của Việt Nam.

1.2.7. Về thời điểm xác lập quyền sở hữu và các vật quyền khác

Đa phần ý kiến nhất trí với loại ý kiến thứ nhất

Các ý kiến cho rằng, thời điểm xác lập quyền sở hữu đối với động sản, hay bất động sản hoặc quyền tài sản hay tài sản khác cần căn cứ vào sự chuyển giao sở hữu từ cá nhân sang cá nhân, tổ chức sang tổ chức. Việc xác định quyền sở hữu của người được chuyển giao rất quan trọng để ngăn chặn hành vi xâm phạm và xác lập chủ quyền sở hữu đối với tài sản đó. Bởi nhiều tài sản không buộc phải đăng ký, có thể căn cứ vào tình hình chuyển giao như một dạng hợp đồng thực tiễn là chuyển giao vật quyền, chuyển giao tài sản, trên cơ sở đó sẽ phát sinh quyền của người được nhận tài sản. Hơn nữa, dự thảo cũng dự liệu trường hợp xác lập quyền sở hữu đối với bất động sản từ thời điểm đăng ký tại một cơ quan nhà nước có thẩm quyền, bằng quy định mở tại khoản 3, trường hợp luật quy định việc chuyển giao vật phải được đăng ký tại cơ quan có thẩm quyền thì thời điểm xác lập quyền sở hữu và vật quyền khác có hiệu lực kể từ thời điểm đăng ký.

1.2.8. Về điều chỉnh hợp đồng khi hoàn cảnh thay đổi

Đa phần ý kiến nhất trí với loại ý kiến thứ nhất

Quy định như dự thảo là rất cần thiết và kịp thời. Hiện nay, các điều ước thương mại quốc tế mà Việt Nam tham gia đều ghi nhận nguyên tắc này. Bộ luật dân sự của nhiều nước trên thế giới cũng có quy định tương tự.

1.2.9. Về lãi suất trong hợp đồng vay tài sản

Đa phần ý kiến nhất trí với loại ý kiến thứ nhất

Việc quy định về lãi suất trong Bộ luật hiện hành là cứng nhắc, không thực tế và không phản ánh đúng quy luật cung - cầu của thị trường (quy định “lãi suất vay do các bên thỏa thuận nhưng không được vượt quá 150% của lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố đối với loại cho vay tương ứng”).

Còn với quy định trong dự thảo sẽ góp phần thực hiện mục tiêu bảo đảm quy định của Bộ luật Dân sự về lãi suất trong hợp đồng vay là điều khoản chung, có tính bao quát, khả thi, ổn định; tạo cơ chế về lãi suất để khuyến khích bên vay thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ, bảo đảm sự tuân thủ và kỷ luật hợp đồng trong giao lưu dân sự; bảo đảm hài hòa với mục đích quy định lãi suất là một trong những công cụ để điều tiết nền kinh tế, đặc biệt đối với thị trường vốn, tiền tệ và các mục đích kinh tế, xã hội khác.

1.2.10. Về thời hiệu

Đa phần ý kiến nhất trí với loại ý kiến thứ nhất

Dự thảo quy định về thời hiệu thống nhất hơn. Điểm mới đáng lưu ý trong thời hiệu về thừa kế là quá thời hạn trên, nếu di sản đang thuộc người thừa kế quản lý thì thuộc quyền sở hữu của người quản lý.

Nếu người quản lý di sản không phải là người thừa kế thì phân thành 2 trường hợp: Di sản thuộc quyền sở hữu của người đang chiếm hữu hoặc được lợi một cách ngay tình, liên tục, công khai và phù hợp pháp luật thì họ trở thành chủ sở hữu; nếu không có người khác chiếm hữu hoặc được lợi về di sản thì di sản thuộc về nhà nước.

Về thời hiệu xin tuyên bố giao dịch dân sự vô hiệu của người chưa thành niên, người mất hoặc hạn chế năng lực hành vi, bị nhầm lẫn, bị lừa dối, đe dọa, người xác lập giao dịch không nhận thức được hành vi là 3 năm; hết thời hạn này mà người có quyền không yêu cầu giao dịch dân sự vô hiệu thì giao dịch dân sự đó có hiệu lực. Đối với giao dịch dân sự do giả tạo hoặc vi phạm điều cấm thì không bị hạn chế thời gian. Riêng việc yêu cầu thực hiện quyền, nghĩa vụ phát sinh từ nghĩa vụ, yêu cầu bồi thường thiệt hại, nếu pháp luật không quy định khác thì thời hiệu là 3 năm, kể từ ngày người có quyền yêu cầu biết hoặc phải biết quyền của mình bị xâm phạm và người vi phạm.

Quy định mới về thời hiệu là điểm tiên bộ, góp phần giải quyết được nhiều vướng mắc trong giải quyết tranh chấp thừa kế hiện nay, bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của các cá nhân, tổ chức.

Đồng thời quy định này cũng hạn chế tình trạng tòa án có thể căn cứ vào thời hiệu mà từ chối yêu cầu giải quyết sự việc, góp phần cụ thể hóa và triển khai thi hành khoản 3 Điều 102 Hiến pháp năm 2013, theo đó, “Tòa án nhân dân có nhiệm vụ bảo vệ công lý, bảo vệ quyền con người, quyền công dân, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân”.

2. Về kỹ thuật lập pháp

2.1. Về bố cục và kết cấu, vị trí của các chương, điều, khoản của dự thảo Bộ luật dân sự (sửa đổi)

Dự thảo Bộ luật Dân sự sửa đổi gồm 710 điều, được bố cục thành 6 phần, 29 chương, bao gồm các phần: quy định chung, quyền sở hữu và các vật quyền khác, nghĩa vụ và hợp đồng, thừa kế, pháp luật áp dụng đối với quan hệ dân sự có yếu tố nước ngoài, điều khoản thi hành. So với Bộ luật Dân sự 2005, dự thảo Bộ luật giữ nguyên 265 điều, sửa đổi 298 điều, bổ sung 174 điều, bãi bỏ 147 điều, có những nội dung mới như về phạm vi điều chỉnh, nguyên tắc cơ bản của pháp luật dân sự, áp

dụng pháp luật dân sự, về xác lập, thực hiện và bảo vệ quyền dân sự, chủ thể của quan hệ pháp luật dân sự, tài sản, giao dịch dân sự, về đại diện, thời hiệu, thời điểm xác lập quyền sở hữu và các vật quyền khác, về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng, các biện pháp bảo đảm thực hiện nghĩa vụ dân sự.

Về cơ bản, các ý kiến cho rằng, bố cục và kết cấu các chương, điều khoản của dự thảo đã bố trí hợp lý. Tuy nhiên, cần bổ sung các mục như:

Quan hệ pháp luật dân sự về đất đai là phức tạp, đa dạng. Bộ luật dân sự hiện hành đã dành hẳn một phần (phần thứ V) quy định về chuyển quyền sử dụng đất bao gồm chuyển nhượng, chuyển đổi, cho thuê, cho thuê lại, thế chấp, tặng cho, thừa kế... quyền sử dụng đất nhưng dự thảo lại chỉ có 1 mục nhỏ với 5 điều quy định rất chung chung về chuyển quyền sử dụng đất. Nếu quy định như dự thảo thì không những không thuận lợi cho người dân mà quá trình thực hiện, các cơ quan chuyên môn, cơ quan tiến hành tố tụng gặp rất nhiều khó khăn vì Luật đất đai 2013 cũng không quy định cụ thể về các loại giao dịch đối với tài sản đặc biệt này.

Bộ luật dân sự hiện hành có dành 1 phần (phần thứ VI) quy định về quyền sở hữu trí tuệ và chuyển giao công nghệ đã góp phần bảo hộ quyền lợi của các cá nhân tổ chức đã sáng tạo ra các tác phẩm, công trình và tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan chức năng cũng như cơ quan tiến hành tố tụng trong thực tiễn áp dụng. Dự thảo không quy định cụ thể về nội dung này. Vì vậy cần có mục riêng quy định về quyền sở hữu trí tuệ và chuyển giao công nghệ.

2.2. Về ngôn ngữ diễn đạt và kỹ thuật xây dựng của các quy định của dự thảo Bộ luật dân sự (sửa đổi)

Ngôn ngữ diễn đạt và kỹ thuật xây dựng của các quy định của dự thảo Bộ luật dân sự (sửa đổi) đúng theo trình tự của kỹ thuật xây dựng văn bản. Các ý kiến chỉ đóng góp bổ sung thêm những điều về giải thích từ ngữ, quy định chặt chẽ hơn việc áp dụng pháp luật tương tự, tập quán trong hoạt động xét xử của tòa án... việc sử dụng các thuật ngữ pháp lý không nên quá trừu tượng, khó hiểu, có thể gây khó khăn trong nhận thức, áp dụng.

Trên đây là báo cáo tổng hợp kết quả đóng góp ý kiến của Nhân dân đối với dự thảo Bộ luật dân sự (sửa đổi) của UBND huyện Nga Sơn./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp (b/c);
- Lưu: TP.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Mai Đình Hiếu